TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐCNTTLH	*N, ngày 08 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lò Văn K và chị Lò Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lò Văn K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Lò Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Bản T 1, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Người bị kiện: Chị Lò Thị T, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản T 1, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn K và chị Lò Thị T.

- Về con chung: Anh Lò Văn K và chị Lò Thị T có 02 con chung là Lò Hoàng K, sinh ngày 19/4/2013 và cháu Lò Bảo T, sinh ngày 19/10/2017. Anh

Lò Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 cháu Lò Hoàng K và Lò Bảo T đến khi thành niên và có khả năng lao động.

Về phần cấp dưỡng nuôi con chung, anh Lò Văn K không yêu cầu chị Lò Thị T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, riêng; Nợ chung, riêng: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- UBND xã S;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Lưu TA.

Nguyễn Mạnh Huấn